

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : Toán cao cấp

Học kỳ: 1

Khóa học : CDK2020

Năm học: 2020

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy QC09

Phòng thi: Phòng C04

Ngày thi : 04/01/2021

Giờ thi: 7.30

Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	001	20CH1A_01	Nguyễn Văn An	001	1	6.5	Sáu năm	An	
2	002	20CH1A_02	Lê Thị Huê	002	1	7.0	Bảy	Huê	
3	003	20CH1A_03	Trần Gia Bảo	003	1	7.0	Bảy	Bao	
4	004	20CH1A_04	Dương Quang Bình	004	1	7.0	Bảy	B	
5	005	20CD1A_01	Lưu Thiết Bình	005	1	5.5	Năm năm	Bình	
6	006	20CD1A_02	Nguyễn Quốc Bình	006	1	5.0	Năm	B	
7	007	20CD1A_03	Huỳnh Văn Chi	007	1	6.5	Sáu năm	Chi	
8	008	20CD1A_67	Hoàng Phú Cường	008	1	0.0	Không	Cường	
9	009	20CH1B_51	Châu Đức Đại	009	1	7.0	Bảy	Đ	
10	010	20CH1B_43	Nguyễn Hải Đăng	010	1	5.5	Năm năm	Dang	
11	011	20CH1B_49	Phạm Văn Hải Đăng	011	1	5.5	Năm năm	M	
12	012	20CH1B_42	Phạm Hoàng Danh						Vắng
13	013	20CD1A_04	Lê Bảo Đoàn	012	1	6.5	Sáu năm	Dan	
14	014	20CH1A_05	Vũ Duy Đức						Vắng
15	015	20CH1B_03	Trần Lê Tiến Dũng	013	1	5.0	Năm	D	
16	016	20CH1B_04	Hồ Thanh Dương	014	2	6.5	Sáu năm	D	
17	017	20CD1A_64	Trịnh Thái Dương	015	1	5.5	Năm	D	
18	018	20CH1B_01	Hồ Tuấn Duy	016	1	5.0	Năm	Duy	
19	019	20CD1A_05	Huỳnh Khánh Duy	017	1	5.5	Năm năm	D	
20	020	20CD1A_62	Phạm Tấn Duy	018	1	5.5	Năm năm	D	
21	021	20CD1A_06	Phạm Trường Giang	019	1	6.5	Sáu năm	G	
22	022	20CH1B_06	Trần Huỳnh Minh Hậu	020	1	5.0	Năm	H	
23	023	20CH1A_07	Lâm Nguyễn Lê Hiền	021	1	7.0	Bảy	H	
24	024	20CD1A_08	Nguyễn Phạm Thế Hiền	022	1	6.0	Sáu	H	
25	025	20CH1B_07	Cao Trọng Hiếu	023	1	5.0	Năm	H	
26	026	20CD1A_07	Đinh Văn Hiếu						Vắng
27	027	20CH1B_08	Lê Hoàng Hiếu	024	1	6.0	Sáu	H	
28	028	20CH1A_06	Nguyễn Trung Hiếu	025	1	5.0	Năm	H	
29	029	20CD1A_65	Nguyễn Thế Hoà	026	1	5.0	Năm	H	
30	030	20CH1B_09	Nguyễn Dung Hoan	027	1	4.5	Bốn năm	H	
31	031	20CD1A_09	Hán Như Hoàng	028	1	7.0	Bảy	H	
32	032	20CD1A_70	Võ Huy Hoàng						Vắng
33	033	20CH1B_10	Trần Trung Hội	029	1	4.0	Bốn	H	

Tổng số: 33

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 1 năm 2021

Số sinh viên có mặt: 29 + 01

Số bài thi: 30..

Số sinh vắng mặt: 04...

Số tờ giấy thi: 30. + 01

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt

Trưởng khoa

Thư ký khoa

Dương Mạnh Cường

Ngày in: 31/12/2020

Huỳnh Thị Kim Ngọc

CÁC SINH VIÊN/ HỌC SINH ĐEM THEO THẺ HỌC SINH HOẶC GIẤY TỜ TÙY THÂN KHI VÀO PHÒNG THI

167.20 CH1B - 30 Nguyễn Ngọc Thạch

Triglu

030

Năm

5.0

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : Toán cao cấp

Học kỳ: 1

Khóa học : CDK2020

Năm học: 2020

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy QC09

Phòng thi: Phòng C05

Ngày thi : 04/01/2021

Giờ thi: 7.30

Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
34	034	20CH1A_53	Nguyễn Tấn Hùng	031		7.0	Bảy		
35	035	20CH1A_10	Trần Ngọc Thanh Hùng	032		7.5	Bảy năm	Hùng	
36	036	20CD1A_14	Chu Chấn Hưng	033		4.0	Bốn	Hưng	
37	037	20CD1A_15	Nguyễn Duy Hưng	034		4.5	Bốn năm		
38	038	20CD1A_10	Cao Minh Huy	035		4.0	Bốn	+1cm	
39	039	20CD1A_12	Đặng Nhật Huy	036		5.0	Năm		
40	040	20CD1A_13	Huỳnh Quốc Huy	037		3.0	Ba		
41	041	20CH1B_11	Nguyễn Gia Huy	038		2.5	Hai năm		
42	042	20CH1A_08	Nguyễn Tuấn Huy	039		4.5	Bốn năm	Huy	
43	043	20CH1B_12	M. Karim	040		3.5	Ba năm	Rim	
44	044	20CD1A_71	Phạm Bá Khải	041		6.5	Sáu năm	le ba	
45	045	20CH1B_13	Đào Duy Khang	042		6.0	Sáu	long	
46	046	20CD1A_66	Nguyễn Thái Khang	043		6.0	Sáu		
47	047	20CD1A_16	Kiều Văn Khanh	044		4.5	Bốn năm		
48	048	20CH1B_56	Nguyễn Duy Khánh	045		6.5	Sáu năm	Khánh	
49	049	20CH1A_47	Trần Quốc Khánh	046		4.5	Bốn năm		
50	050	20CD1A_17	Nguyễn Viết Đăng Khoa	047		4.5	Bốn năm		
51	051	20CH1A_11	Phan Bảo Đăng Khoa	048		4.5	Bốn năm	g khoa	
52	052	20CH1A_12	Đặng Hoàng Anh Khôi	049		6.5	Sáu năm	khoe	
53	053	20CH1B_14	Đỗ Trung Kiên	050		4.0	Bốn		
54	054	20CD1A_18	Trần Trọng Kiên	051		5.0	Năm	Ken	
55	055	20CH1A_13	Đỗ Anh Kiệt	052		2.5	Hai năm	kh	
56	056	20CD1A_54	Bùi Minh Lâm	053		5.5	Năm năm	lam	
57	057	20CD1A_19	Huỳnh Lâm	054		5.5	Năm năm	lâm	
58	058	20CH1A_15	Nguyễn Văn Lênh	055		7.0	Bảy	le	
59	059	20CH1A_42	Nguyễn Thanh Liêm						Vang
60	060	20CH1B_45	Mai Nhật Linh	056		5.0	Năm		
61	061	20CH1B_16	Nguyễn Quang Linh	057		4.0	Bốn	linh	
62	062	20CD1A_20	Đặng Thành Lộc	058		1.0	Một	ghe	
63	063	20CH1B_54	Lê Phước Lộc	059		3.0	Ba		
64	064	20CH1A_16	Huỳnh Tấn Luân	060		6.0	Sáu	luân	
65	065	20CH1B_17	Nguyễn Thành Luân	061		5.0	Năm	luân	
66	066	20CH1B_44	Nguyễn Thành Luân	062		5.5	Năm năm	luân	

Tổng số: 33

Số sinh viên có mặt: 32.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 1 năm 2020

Số bài thi: 32...

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Toán cao cấp**

Học kỳ: 1

Khóa học : CDK2020

Năm học: 2020

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy QC09

Phòng thi: Phòng C06

Ngày thi : 04/01/2021

Giờ thi: 7.30

Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
67	067	20CD1A_21	Bùi Thanh Lương	063	1	5.5	Năm năm		
68	068	20CD1A_22	Phạm Đào Hòa Mi	064	1	5.5	Năm năm		
69	069	20CD1A_23	Huỳnh Minh	065	1	5.0	Năm		
70	070	20CD1A_24	Kiều Nhật Minh	066	1	4.5	Bốn năm		
71	071	20CH1B_18	Lê Hoàng Minh	067	1	4.5	Bốn năm		
72	072	20CH1B_19	Lê Huỳnh Khánh Minh	068	1	3.5	Ba năm		
73	073	20CH1A_17	Lưu Tường Minh	069	1	5.5	Năm năm		
74	074	20CH1A_18	Huỳnh Hữu Nam	070	1	5.0	Năm		
75	075	20CH1B_52	Nguy Quốc Nam	071	1	4.0	Bốn		
76	076	20CH1A_19	Trần Thanh Nam	072	1	5.5	Năm năm		
77	077	20CH1B_20	Bùi Khắc Nghĩa	073	1	3.5	Ba năm		
78	078	20CD1A_25	Huỳnh Trọng Nghĩa	074	1	3.5	Ba năm		
79	079	20CD1A_26	Nguyễn Đức Nghĩa	075	1	3.5	Ba năm		
80	080	20CH1B_21	Nguyễn Hiếu Nghĩa	076	1	4.0	Bốn		
81	081	20CH1A_20	Nguyễn Trần Hiếu Nghĩa	077	1	5.0	Năm		
82	082	20CH1B_22	Nguyễn Trọng Nghĩa	078	1	4.5	Bốn năm		
83	083	20CH1B_47	Trần Trung Nghĩa	079	1	4.5	Bốn năm		
84	084	20CD1A_63	Mã Thế Nguyên	080	1	5.0	Năm		
85	085	20CH1A_41	Võ Thanh Nhã	081	2	5.0	Năm		
86	086	20CD1A_27	Lê Đức Nhân	082	1	4.5	Bốn năm		
87	087	20CD1A_72	Đặng Trọng Nhân		✓				Vắng
88	088	20CD1A_58	Đỗ Hoàng Nhân	083	1	5.5	Năm năm		
89	089	20CD1A_61	Lương Trọng Nhân	084	1	5.5	Năm năm		
90	090	20CD1A_28	Nguyễn Trường Nhân	085	1	5.0	Năm		
91	091	20CD1A_29	Lê Hồ Ý Nhi	086	1	5.5	Năm năm		
92	092	20CD1A_30	Nguyễn Tấn Nhi	087	1	5.5	Năm năm		
93	093	20CD1A_31	Nguyễn Hoàng Nhựt	088	1	4.5	Bốn năm		
94	094	20CH1B_23	Lê Tấn Phát	089	1	3.5	Ba năm		
95	095	20CH1A_48	Nguyễn Tuấn Phát	090	2	6.5	Sáu năm		
96	096	20CD1A_32	Hà Gia Phong	091	1	4.0	Bốn		
97	097	20CD1A_33	Nguyễn Hoàng Phú	092	1	5.0	Năm		
98	098	20CH1A_50	Trần Văn Phú	093	1	6.5	Sáu năm		
99	099	20CH1B_24	Huỳnh Lý Minh Phúc		✓				Vắng

Tổng số: 33

Số sinh viên có mặt: 31

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số bài thi: 31

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Toán cao cấp**

Học kỳ: 1

Khóa học : CDK2020

Năm học: 2020

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy QC09

Phòng thi: Phòng C07

Ngày thi : 04/01/2021

Giờ thi: 7.30

Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên		Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
100	100	20CH1B_25	Lê Hữu Duy	Phúc	094	1	3.0	Ba	Phuc	
101	101	20CH1A_21	Nguyễn Hoàng	Phúc	095	1	2.0	Hai	Phuc	
102	102	20CH1A_22	Nguyễn Trọng	Phúc	096	1	3.0	Ba	Phuc	
103	103	20CH1A_23	Đặng Duy	Phuong	097	1	3.0	Ba	Phuc	
104	104	20CH1B_26	Nguyễn Văn	Phuong	098	1	2.5	Hai năm	Phuc	
105	105	20CH1B_27	Võ Hoàng Minh	Phuong	099	1	2.0	Hai	Phuc	
106	106	20CH1A_24	Huỳnh Kim	Phuong		0				Vắng
107	107	20CH1A_26	Nguyễn Hà Duy	Quân	100	1	2.5	Hai năm	Quân	
108	108	20CH1A_45	Vũ Hoàng	Quân	101	1	2.5	Hai năm	Quân	
109	109	20CD1A_60	Ngô Đình	Quang	102	1	2.5	Hai năm	Quang	
110	110	20CD1A_34	Nguyễn Nhật Minh	Quang	103	1	3.0	Ba	Quang	
111	111	20CH1A_25	Phạm Minh	Quang	104	1	2.5	Hai năm	Pham	
112	112	20CH1A_27	Dương Minh	Quý	105	1	4.5	Bốn năm	Quang	
113	113	20CH1A_51	Nguyễn	Quốc	106	2	4.0	Bốn	Quoc	
114	114	20CH1B_28	Đỗ Anh	Son	107	01	3.0	Ba	Quoc	
115	115	20CH1A_44	Nguyễn Hữu	Son	108	1	4.0	Bốn	Quoc	
116	116	20CH1B_55	Phan Minh	Son	109	1	3.0	Ba	Phan	
117	117	20CD1A_36	Tô Hoàng Thái	Son	110	1	2.5	Hai năm	Son	
118	118	20CH1A_28	Huỳnh Đỗ Hoàng	Tài	111	1	4.0	Bốn	Phan	
119	119	20CH1A_29	Nguyễn Đại	Tài		0				Vắng
120	120	20CH1A_30	Trần Ngọc	Tài	112	1	2.0	Hai	Phan	
121	121	20CH1A_31	Phạm Thành	Tâm		0				Vắng
122	122	20CH1A_32	Lâm Ngọc Tân	Tân	113	1	1.0	Một	Phan	
123	123	20CH1A_34	Nguyễn Quốc	Thái	114	1	3.0	Ba	Phan	
124	124	20CD1A_57	Văn Thiên	Thăng	115	1	2.0	Hai	Phan	
125	125	20CH1B_31	Hoàng Ngọc	Thăng	116	1	2.0	Hai	Phan	
126	126	20CH1A_35	Ngô Hữu	Thăng	117	1	3.5	Ba năm	Phan	
127	127	20CD1A_38	Nguyễn Bảo	Thăng	118	1	3.5	Ba năm	Phan	
128	128	20CD1A_39	Nguyễn Công	Thăng	119	1	3.5	Ba năm	Phan	
129	129	20CH1B_50	Hồ Duy	Thanh	120	1	5.0	Năm	Phan	
130	130	20CH1B_29	Nguyễn Phan Đăng	Thanh	121	1	3.0	Ba	Phan	
131	131	20CD1A_37	Thập Minh	Thanh	122	1	2.0	Hai	Phan	
132	132	20CH1A_33	Nguyễn Anh	Thao	123	1	3.0	Ba	Phan	

Tổng số: **33**

Số sinh viên có mặt: **30**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **4** tháng **1** năm **2021**

Số bài thi: **30**

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : Toán cao cấp
Khóa học : CDK2020
Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy QC09
Ngày thi : 04/01/2021

Học kỳ: 1
Năm học: 2020
Phòng thi: Phòng C08
Giờ thi: 7.30
Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
133	133	20CD1A_40	Trịnh Thanh Thiêm	124	1	5.5	Năm năm		
134	134	20CH1B_32	Phạm Văn Thiện		✓			✓	Vàng
135	135	20CD1A_46	Phan Thái Thịnh	125	1	6.5	Sáu năm		
136	136	20CH1B_53	Trương Nhân Thọ	126	1	6.0	Sáu		
137	137	20CD1A_42	Ngô Minh Thoại	127	1	5.0	Năm		
138	138	20CD1A_68	Nguyễn Đức Thông		✓			✓	Vàng
139	139	20CD1A_43	Đàng Năng Như Thuận	128	1	5.0	Năm		
140	140	20CH1A_36	Đỗ Thiên Thuận	129	1	6.5	Sáu năm		
141	141	20CH1A_37	Ngô Hoàng Thuận	130	1	6.5	Sáu năm		
142	142	20CH1A_38	Phạm Thủy Tiên	131	1	7.5	Bảy năm		
143	143	20CH1B_33	Phạm Minh Tiến	132	1	4.0	Bốn		
144	144	20CH1B_34	Phùng Duy Tiến	133	1	5.0	Năm		
145	145	20CH1B_35	Trần Ngọc Tiên	134	1	6.5	Sáu năm		
146	146	20CD1A_44	Nguyễn Trọng Tín	135	1	5.5	Năm năm		
147	147	20CH1A_46	Võ Mạnh Trắc	136	1	8.0	Tám		
148	148	20CH1A_43	Lê Minh Trí		✓			✓	Vàng
149	149	20CD1A_48	Nguyễn Văn Trí	137	1	5.5	Năm năm		
150	150	20CD1A_47	Trần Minh Triên	138	1	6.0	Sáu		
151	151	20CD1A_55	Đỗ Huy Trọng	139	1	6.0	Sáu		
152	152	20CD1A_69	Nguyễn Đức Trung		✓			✓	Vàng
153	153	20CD1A_49	Phạm Văn Trung	140	1	6.0	Sáu		
154	154	20CH1A_39	Nguyễn Vũ Trường	141	1	6.5	Sáu năm		
155	155	20CD1A_50	Phạm Nguyễn Nhật Trường	142	1	6.0	Sáu		Đ
156	156	20CD1A_51	Tô Văn Trường	143	1	6.5	Sáu năm		
157	157	20CH1A_40	Đặng Quốc Tú	144	1	6.5	Sáu năm		
158	158	20CH1A_52	Huỳnh Minh Tú	145	2	6.5	Sáu năm		
159	159	20CH1B_36	Nguyễn Tuấn Tú	146	1	4.5	Bốn năm		
160	160	20CD1A_73	Võ Nguyễn Anh Tú	147	1	5.5	Năm năm		
161	161	20CD1A_52	Đỗ Thanh Tùng	148	1	6.0	Sáu		
162	162	20CH1B_37	Võ Nguyễn Lạc Tùng	149	1	5.0	Năm		
163	163	20CD1A_53	Đinh Xuân Việt	150	1	7.5	Bảy năm		
164	164	20CH1B_38	Huỳnh Tấn Vũ	151	1	5.0	Năm		
165	165	20CH1B_39	Nguyễn Ngọc Anh Vũ	152	1	5.0	Năm		

Tổng số: 33 + 01 = 34

Số sinh viên có mặt: 30

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2021

Số bài thi: 30

Số sinh vắng mặt: .04.

Giám thị 1

Nguyễn Đức Thuận

Duyệt

Trưởng khoa

Tăng Mạnh Cường

Ngày in: 31/12/2020

Số tờ giấy thi: .81.

Giám thị 2

Thư ký khoa

Thư ký

Nguyễn Thị Kim Ngọc

CÁC SINH VIÊN/ HỌC SINH ĐEM THEO THẺ HỌC SINH HOẶC GIẤY TỜ TÙY THÂN KHI VÀO PHÒNG THI

166

18CA1A_57

Nguyễn Nhật Nam

1.153

[Signature]

5.5 năm năm